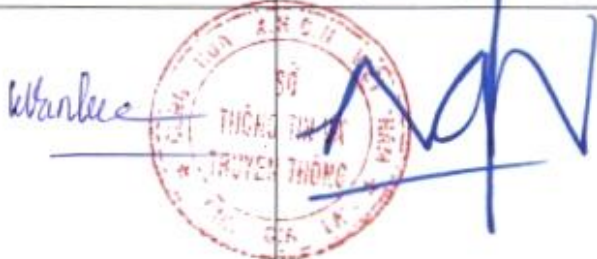


SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI

QUY TRÌNH THAY ĐỔI NỘI DUNG GHI TRONG GIẤY PHÉP XUẤT BẢN TIN (ĐỊA PHƯƠNG) QT.TTBCXB.03

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Hà Thị Hải Yến	Lê Văn Anh	Nguyễn Ngọc Hùng
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Đ. Trưởng Phòng	Giám đốc Sở

	SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI	Mã hiệu: QT.TTBCXB.03
	QUY TRÌNH	Lần ban hành: 01
	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	Ngày ban hành: 20/10/2020

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC
7. HỒ SƠ CÀN LƯU





SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI

Mã hiệu: OT.TTBCXB.03

QUY TRÌNH

Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 20/10/2020

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

[illegible]

	SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI	Mã hiệu: QT.TTBCXB.03
	QUY TRÌNH	Lần ban hành: 01
	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	Ngày ban hành: 20/10/2020

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự và cách thức Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương) nhằm từng bước nâng cao cải cách thủ tục hành chính.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với các cá nhân, tổ chức có nhu cầu giải quyết hồ sơ Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương).

Trách nhiệm áp dụng: cán bộ, công chức thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy đề cập tại mục 5.1 của Quy trình này.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

STT&TT: Sở Thông tin và Truyền thông.

CQ/TC: Cơ quan, tổ chức.

BP TN&TKQ: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH:

5.1	Cơ sở pháp lý - Luật báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016; - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định Quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san; - Quyết định số 77/QĐ-BTTTT ngày 22/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông “Về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực báo chí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông”;		
	5.2 Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	Hồ sơ đề nghị thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin bao gồm: - Văn bản đề nghị thay đổi của cơ quan, tổ chức;	X	

	SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI	Mã hiệu: QT.TTBCXB.03
	QUY TRÌNH	Lần ban hành: 01
	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	Ngày ban hành: 20/10/2020

	- Sơ yếu lý lịch của người chịu trách nhiệm xuất bản bản tin (đối với trường hợp thay đổi người chịu trách nhiệm xuất bản bản tin); - Mẫu trình bày tên gọi của bản tin có xác nhận của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép và bản dịch tiếng Việt được công chứng đối với tên gọi bản tin thể hiện bằng tiếng nước ngoài.			
5.3	Số lượng hồ sơ			
	01 bộ			
5.4	Thời gian xử lý			
	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (Một cửa) – Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai			
5.6	Lệ phí			
	Không có			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
5.7.1	Hồ sơ đăng ký Cơ quan, tổ chức nộp trực tiếp tại Bộ phận TN&TKQ			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Cơ quan, tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc sử dụng dịch vụ công trực tuyến; dịch vụ bưu chính công ích gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - BP TN&TKQ STT&TT.	Cơ quan/Tổ chức	Giờ hành chính	Theo hồ sơ mục 5.2
B2	BP TN&TKQ tiếp nhận hồ sơ, xem xét tính đầy đủ của hồ sơ	Cơ quan/Tổ chức, BP TN&TKQ	01 ngày (trong	- BM.QT.VP.03.01 - BM.QT.VP.03.02



**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN
THÔNG TỈNH GIA LAI**

Mã hiệu: QT.TTBCXB.03

QUY TRÌNH

**Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép
xuất bản bản tin (địa phương)**

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 20/10/2020

	theo quy định; + Trường hợp hồ sơ thiếu, không hợp lệ, công chức BP TN&TKQ quả hướng dẫn để người nộp bổ sung sửa đổi; + Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết phiếu nhận và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả và chuyển hồ sơ cho Phòng TTBCXB.		ngày nhận hồ sơ, giờ hành chính)	- BM.QT.VP.03.03
B3	Lãnh đạo Phòng TTBCXB tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho công chức phụ trách chuyên môn.	Lãnh đạo Phòng TTBCXB		- Theo mục 5.2 - BM.QT.VP.03.04
B4	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho CQ/TC nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho CQ/TC. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, tiến hành Văn bản chấp thuận, trình lãnh đạo Phòng xử lý.	Chuyên viên Phòng TTBCXB	11 ngày	- Theo mục 5.2 - BM.QT.VP.03.04 Văn bản chấp thuận
B5	Kiểm tra nội dung dự thảo: - Nếu đồng ý: Chuyển cho chuyên viên phụ trách, chuyên viên phụ trách chuyển cho Lãnh đạo Sở. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên phụ trách xử lý, ghi rõ lý do.	Lãnh đạo Phòng TTBCXB	01 ngày	- BM.QT.VP.03.04 Văn bản chấp thuận
B6	Kiểm tra nội dung dự thảo:	Lãnh đạo Sở	01 ngày	- BM.QT.VP.03.04

	SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI	Mã hiệu: QT.TTBCXB.03
	QUY TRÌNH	Lần ban hành: 01
	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	Ngày ban hành: 20/10/2020

	- Nếu đồng ý: Ký vào văn bản liên quan. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên phụ trách xử lý, ghi rõ lý do.			Văn bản chấp thuận
B7	Văn thư vào sổ, đóng dấu, chuyển Phòng TTBCXB để Phòng TTBCXB chuyển BP TN&TKQ và lưu hồ sơ để theo dõi.	Văn thư Sở, Chuyên viên Phòng TTBCXB	01 ngày	- BM.QT.VP.03.04 Văn bản chấp thuận
B8	BP TN&TKQ vào sổ theo dõi và trả kết quả cho CQ/TC	BP TN&TKQ	Giờ hành chính	- BM.QT.VP.03.06 Văn bản chấp thuận
5.8	Điều kiện thực hiện TTHC			
	Không			

6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	BM.QT.VP.03.01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả
2	BM.QT.VP.03.02	Phiếu yêu cầu bổ sung và hoàn thiện hồ sơ
3	BM.QT.VP.03.03	Phiếu từ chối tiếp nhận và giải quyết hồ sơ
4	BM.QT.VP.03.04	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
5	BM.QT.VP.03.05	Phiếu xin lỗi và hẹn ngày trả kết quả
6	BM.QT.VP.03.06	Sổ theo dõi hồ sơ

7. HỒ SƠ CÀN LƯU

TT	Tên hồ sơ
1.	Hồ sơ theo mục 5.2
2.	Văn bản chấp thuận

Lưu ý: Hồ sơ được lưu tại Phòng Thông tin - Báo chí- Xuất bản, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của cơ quan.



**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN
THÔNG TỈNH GIA LAI**

Mã hiệu: QT.TTBCXB.03

QUY TRÌNH

**Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép
xuất bản bản tin (địa phương)**

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 20/10/2020